PHỤ LUC 04
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Công văn số /UBND-PVHCC ngày /11/2026 của Ủy ban nhân dân xã Yên Phú)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia			Hệ thống thực hiện		TTHC liên thông	TTHC có phí, lệ phí	Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	Quyết định công bố TTHC của Bộ, ngành
			Toàn trình	Một phần	Chưa cung cấp DVCTT	HTTTGQ TTHC Bộ, ngành	HTTTGQ TTHC tỉnh				
	Tổng cộng		**53**	**0**	**0**	**10**	**43**	**3**	**0**	**43**	
PHẦN I. TTHC DO TRUNG ƯƠNG QUY ĐỊNH											
A	**TTHC LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP**										
I	**Lĩnh vực Cơ sở giáo dục khác**										
1	1.116.846	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, cấp trung học cơ sở	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	1.116.823	Sáp nhập, chia, tách lớp dành cho người khuyết tật tư thuộc ngoài cơ sở giáo dục	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	1.116.822	Giải thể lớp độc lập tư thuộc (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập lớp)	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
4	1.116.821	Sáp nhập, chia, tách lớp độc lập tư thuộc	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

5	1.116.820	Cho phép thành lập lớp độc lập tư thuộc	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
6	1.116.819	Giải thể lớp dành cho người khuyết tật tư thuộc ngoài cơ sở giáo dục (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
7	1.116.818	Cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật tư thuộc ngoài cơ sở giáo dục	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
II	**Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên**										
8	1.116.849	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng tư thuộc (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
9	1.116.848	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng tư thuộc	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
10	1.116.847	Cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng tư thuộc	x			x				x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
III	**Lĩnh vực Giáo dục mầm non**										
11	1.116.841	Giải thể nhóm lớp mầm non độc lập dân lập, tư thục (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập nhóm lớp)	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

12	1.116.840	Sáp nhập, chia, tách nhóm lớp mầm non độc lập dân lập, tư thục	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
13	1.116.839	Cho phép thành lập nhóm, lớp mầm non độc lập dân lập, tư thục	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
14	1.116.838	Giải thể trường mầm non (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	1.116.837	Sáp nhập, chia, tách trường mầm non	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
16	1.116.836	Cấp phép hoạt động giáo dục đối với trường mầm non	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
17	1.116.835	Cho phép thành lập trường mầm non	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
18	1.014.996	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài đề nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x				x			x	Quyết định số 843/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
IV	**Lĩnh vực: Giáo dục tiểu học**										

19	1.116.845	Giải thể trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
20	1.116.844	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó cấp học cao nhất là trung học cơ sở	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
21	1.116.843	Cấp phép hoạt động giáo dục đối với trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó cấp học cao nhất là trung học cơ sở	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
V	**Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**										
22	1.116.817	Thay đổi địa điểm hoạt động giáo dục của trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó cấp học cao nhất là trung học cơ sở	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
23	1.116.816	Đổi tên trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	x				x			x	Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
24	1.014.997	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	x				x			x	Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 29/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
25	1.008.725	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x				x			x	Quyết định số 843/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
26	2.002.770	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	x				x			x	Quyết định số 951/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

27	2.002.771	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí	x				x			x	Quyết định số 951/QĐ-BGDĐT ngày 09/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
28	1.014.337	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	x				x	x		x	Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
29	1.014.335	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	x				x	x		x	Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
30	1.014.336	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	x				x	x		x	Quyết định số 2624/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
31	1.008.950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	x				x			x	Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
32	1.008.951	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	x				x			x	Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
33	1.003.702	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	x				x			x	Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
34	1.001.622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	x				x			x	Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
VI	**Lĩnh vực: Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06)**										

35	2.002.284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc xã	x				x			x	Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
36	2.001.960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	x				x			x	Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
VII	**Lĩnh vực: Giáo dục trung học**										
37	3.000.182	Tuyển sinh trung học cơ sở	x				x			x	Quyết định số 377/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
B	**TTHC CẤP TỈNH, CẤP XÃ**										
I	**Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**										
38	2.002.854	Chuyển trường và tiếp nhận học sinh	x				x			x	Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
39	2.002.857	Tiếp nhận học sinh xin học lại	x				x			x	Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
40	2.002.855	Tiếp nhận học sinh Việt Nam từ nước ngoài về nước	x				x			x	Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
41	2.002.856	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài	x				x			x	Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
42	1.001.714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	x				x			x	Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
C	**TTHC NỘI BỘ**										

43	5.003.852	Giải thể trường phổ thông dân tộc bán trú	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
44	5.003.851	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
45	5.003.850	Thủ tục cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục trở lại	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
46	5.003.849	Thủ tục cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
47	5.003.848	Thủ tục thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
48	5.003.847	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
49	6.006.710	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục	x				x				Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
50	1.005.090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	x				x				Quyết định số 1693/QĐ-BGDĐT ngày 25/06/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

51	5.003.871	Thuyên chuyển nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập tại cấp xã	x				x				Quyết định số 1124/QĐ-BGDĐT ngày 18/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
52	5.003.870	Điều động nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập ở cấp xã	x				x				Quyết định số 1124/QĐ-BGDĐT ngày 18/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
PHẦN II. TTHC DO ĐỊA PHƯƠNG QUY ĐỊNH											
I	**Lĩnh vực: Các cơ sở giáo dục khác**										
1.	1.116.611	Hỗ trợ kinh phí ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập	x				x			x	Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang.